

QUYẾT ĐỊNH
Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án (danh mục dự án)
Nhà máy nước sạch tại xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BKHĐT ngày 15/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin và lựa chọn nhà đầu tư trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7956/TTr-SKHĐT ngày 30/11/2023 về việc đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án (danh mục dự án) và phê duyệt yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án nhà máy nước sạch tại xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án (danh mục dự án) nhà máy nước sạch tại xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Nhà máy nước sạch xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc.
 2. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa.
 3. Mục tiêu dự án: Cấp nước sinh hoạt đảm bảo vệ sinh, ổn định lâu dài cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn 06 xã: Vĩnh Yên, Vĩnh Tiến, Vĩnh Quang, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc (mã ngành VSIC: 3600 - Khai thác, xử lý và cung cấp nước).
 4. Quy mô dự án:
 - a) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 12.000 m².
 - b) Quy mô xây dựng: Thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ các hạng mục công trình trạm xử lý nước mặt (gồm hồ chứa sơ lắng, bể lắng lọc, bể chứa nước sạch, các khu nhà điều hành và hệ thống các công trình phụ trợ khác); lắp đặt các thiết bị vận hành và đường ống truyền tải, phân phối cấp nước sinh hoạt đến người dân và các đơn vị có nhu cầu các xã: Vĩnh Yên, Vĩnh Tiến, Vĩnh Quang, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc.
 - c) Công suất thiết kế: Khoảng 6.000 m³/ngày đêm.
 - d) Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Nước sinh hoạt đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định hiện hành của pháp luật.
 5. Vốn đầu tư của dự án: Khoảng 49.680 triệu đồng; trong đó:
 - a) Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án: Khoảng 47.053 triệu đồng.
 - b) Sơ bộ chi phí bồi thường, GPMB: Khoảng 2.627 triệu đồng.
- Nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện dự án theo quy định. Vốn đầu tư của dự án nêu trên chỉ là dự kiến, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định; không sử dụng để tính toán tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án; việc xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.
6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm.
 7. Địa điểm thực hiện dự án:

a) Vị trí xây dựng trạm xử lý nước sạch: Tại xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc; phạm vi khu đất được xác định tại các thửa đất số 661, 694, 706, 707, 718, 736, 737, 738, 765, thửa đất giao thông không số thửa, thuộc tờ bản đồ số 7, bản đồ địa chính xã Vĩnh Yên, tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2001; ranh giới khu đất: Phía Đông giáp trường mầm non; phía Tây giáp hành lang đường trục thôn (đường bê tông xi măng); phía Bắc giáp hành lang kênh Nam (dự kiến nguồn nước thô phục vụ cho nhà máy nước được lấy từ kênh Nam); phía Nam giáp hành lang đường trục thôn (đường bê tông xi măng).

b) Đường ống truyền tải, phân phối nước sạch: Được xây dựng trên địa bàn 06 xã: Vĩnh Yên, Vĩnh Tiến, Vĩnh Quang, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động trong thời gian 24 tháng kể từ thời điểm được Nhà nước bàn giao đất.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Vĩnh Lộc thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục để triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định của pháp luật và các nội dung dự án đã được chấp thuận nêu trên.

b) Giao UBND huyện Vĩnh Lộc

- Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu tính toán tại hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhà đầu tư được lựa chọn trong quá trình thi công xây dựng dự án theo quy định; đồng thời, ký cam kết với nhà đầu tư và xây dựng kế hoạch cụ thể về tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng dự án đảm bảo theo quy định hiện hành của pháp luật.

c) Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện Vĩnh Lộc và các đơn vị liên quan, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác, phù hợp của nội dung tham mưu, thẩm định, tham gia ý kiến và các điều kiện theo quy định (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị có liên quan đến dự án nêu trên nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định, tham gia ý kiến); đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết kịp thời những công việc liên quan đến dự án trên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án

a) Thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất, đấu nối giao thông... của dự án trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thỏa thuận theo quy định trước khi thi công xây dựng dự án. Chỉ được triển khai thực hiện dự án sau khi hoàn thành đầy đủ các hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Triển khai thi công xây dựng, hoàn thành đưa dự án vào hoạt động theo đúng các nội dung dự án đã được chấp thuận và đảm bảo các quy định của pháp luật liên quan đến dự án.

c) Hằng quý, hằng năm, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan thống kê trên địa bàn về tình hình thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020.

d) Tổ chức triển khai thực hiện và quản lý dự án theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và mọi thiệt hại phát sinh trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thủ tục quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, pháp luật có liên quan và các nội dung đã được chấp thuận tại Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi một bản cho UBND huyện Vĩnh Lộc, một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa và một bản được lưu tại UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, CN, NN. (540.2023)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang